

Bản án số: 69/2017/HSST
Ngày: 17/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Hải Ninh

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Sài

2. Bà Lương Thị Phượng

- *Thư ký Tòa án:* Bà Lê Hồng Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn:* Bà Nguyễn Thu Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 11 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2017/HSST, ngày 04/10/2017 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C. Tên gọi khác: Không có. Sinh ngày 06/6/1958, tại xã T, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Đường T, phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Chỗ ở thuê: Khu chung cư T, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu; trình độ văn hóa: 10/10; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không theo tôn giáo nào; con ông: Nguyễn Văn C và con bà: Nguyễn Thị C (Đều đã chết); Anh chị em ruột: có 07 anh chị em, bị cáo là người thứ năm; vợ: Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1962; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1983, con nhỏ sinh năm 1986; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/7/2017 đến ngày 21/7/2017 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/7/2017, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng trong khi làm nhiệm vụ tại khu 2, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn phát hiện Nguyễn Văn C đang có hành vi ghi số lô, đề trái phép cho Hoàng Đức C (sinh năm 1995, HKTT: Thôn Đ, xã T, huyện V) và Hoàng Văn T (sinh năm 1985, HKTT: Thôn N, xã T, huyện V) mỗi người với số tiền 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng. Nguyễn Văn C đã tự nguyện giao nộp cho tổ công tác 01 quyền vớ kẻ ngang màu vàng, nhãn hiệu Hải Tiến và 01 quyền sổ bìa màu xanh. Ngoài ra còn thu giữ thêm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, nắp gập số IMEI 351767/03/028272/6; 02 tờ phoi đề làm từ giấy vớ, bên trong có ghi những số đề và có chữ kí của Nguyễn Văn C; thu giữ 5.151.000đ (Năm triệu một trăm năm mươi một nghìn) đồng tại bàn uống nước trong nhà. Nguyễn Văn C khai nhận quyền vớ kẻ ngang màu vàng, nhãn hiệu Hải Tiến, bị cáo dùng để ghi lại những số lô, số đề mà những người đánh bạc với bị cáo từ ngày 28/5/2017 đến ngày 07/7/2017. Trong đó, tổng số tiền những người đánh bạc với bị cáo trong ngày 07/7/2017 là 7.795.000đ (Bảy triệu bảy trăm chín mươi lăm nghìn đồng chẵn). Khám xét khẩn cấp tại chỗ ở của Nguyễn Văn C, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Lãng thu giữ được 01 cái kéo bằng kim loại lưỡi màu trắng, cán màu đỏ đục bằng nhựa dài khoảng 20 cm; 128 (Một trăm hai mươi tám) tờ giấy có dòng kẻ màu trắng có diện 7x7cm.

Trong quá trình điều tra, xác định được quyền vớ học sinh màu vàng, nhãn hiệu Hải Tiến thu giữ của Nguyễn Văn C có ghi tổng hợp các số lô, số đề do một mình Nguyễn Văn C tổng hợp, không còn ai khác viết vào nữa. Số tiền bán trái phép số lô, số đề từ ngày 28/5/2017 đến ngày bị bắt 07/7/2017 là 1.345.022.500đ (Một tỷ ba trăm bốn mươi lăm triệu không trăm hai mươi hai nghìn năm trăm) đồng. Trong đó, số tiền Nguyễn Văn C bán số lô, số đề có được là 743.106.500đ (Bảy trăm bốn mươi ba triệu một trăm linh sáu nghìn năm trăm) đồng. Số tiền Nguyễn Văn C đã trả cho những người chơi trúng thưởng là 601.916.000đ (Sáu trăm linh một triệu chín trăm mười sáu nghìn) đồng. Số tiền Nguyễn Văn C thu lời bất chính có được từ bán số lô, số đề trái phép là 141.190.500đ (một trăm bốn mươi một triệu một trăm chín mươi nghìn năm trăm) đồng. Đối với việc ghi số lô, số đề trước ngày 28/5/2017 Nguyễn Văn C dùng một quyền vớ khác để tổng hợp, nhưng quyền vớ đó Nguyễn Văn C đã ghi hết và hủy bỏ.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn C khai nhận:

Bản thân Nguyễn Văn C bán hàng tạp hóa tại khu chung cư T, xã T, huyện V và bắt đầu ghi số lô, số đề trái phép từ tháng 01 năm 2017 với mục đích để tăng thêm thu nhập. Cách thức ghi số lô, số đề trái phép của Nguyễn Văn C cụ thể như sau: Hàng ngày khoảng 14 giờ, Nguyễn Văn C bắt đầu bán số lô, số đề trái phép cho khách đến chơi. Khi có khách đến mua số lô, số đề Nguyễn Văn C dùng những mảnh giấy hình vuông được cắt từ giấy vớ học sinh để làm phoi đề. Sau đó ghi thời gian ngày hôm đó, ghi những số lô, số đề do người mua chọn, ghi số tiền mua từng con số lô, số đề, ghi tổng số tiền mua số lô, số đề, ký tên của Nguyễn Văn C vào tờ phoi đề và giao cho người mua. Sau đó thu số tiền mua số lô, số đề của họ. Nguyễn Văn C tổng hợp những số lô, số đề đó lại và ghi vào trong quyền vớ học sinh để theo dõi. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền

Bắc, nếu có người mua số lô, số đề trúng thưởng thì có thể cầm theo tờ phoi đề có chữ ký của Nguyễn Văn C đến gặp để lấy tiền thưởng trúng lô đề. Nguyễn Văn C làm chủ và cũng không chuyển số lô đề ghi được cho ai khác. Số tiền bán số lô, số đề có được Nguyễn Văn C dùng để trả thưởng cho những người chơi trúng thưởng. Nếu không ai trúng thì Nguyễn Văn C được hưởng số tiền đó. Nếu số tiền trúng thưởng lớn hơn số tiền bán số lô, số đề có được thì Nguyễn Văn C tự lấy tiền của mình để bù vào. Các hình thức lô, đề, cách chơi và tỷ lệ trúng thưởng, cụ thể:

- Loại hình đề: Mỗi con đề là một cặp số có 02 chữ số. Con đề trúng thưởng là con đề trùng với 2 số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Trúng thưởng đề: Tỷ lệ 1 x 80 lần (Người mua được gấp 80 lần số tiền mua con đề đó).

- Loại hình 3 càng: Mỗi con 3 càng là một cặp số có 03 chữ số. Con 3 càng trúng thưởng là 3 chữ số trùng với 3 số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Trúng thưởng 3 càng: Tỷ lệ 1 x 400 lần (Người mua được gấp 400 lần số tiền mua con 3 càng đó).

- Loại hình lô: Mỗi con lô là một cặp số có 02 chữ số. Con lô trúng thưởng là con lô trùng với 2 số cuối của các giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Trúng thưởng lô: Một điểm lô trúng thưởng được 80.000đồng.

- Loại hình lô xiên 2: Mỗi con lô xiên 2 là hai cặp số, mỗi cặp có 02 chữ số. Con lô trúng thưởng là con lô trùng với 2 số cuối của 2 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Trúng thưởng lô xiên 2: Tỷ lệ 1 x 10 lần (Được gấp 10 lần số tiền mua con lô đó).

- Loại hình lô xiên 3: Mỗi con lô xiên 3 là ba cặp số, mỗi cặp có 02 chữ số. Con lô trúng thưởng là con lô trùng với 2 số cuối của 3 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Trúng thưởng lô xiên 3: Tỷ lệ 1 x 40 lần (Được gấp 40 lần số tiền mua con lô đó).

- Loại hình lô xiên 4: Mỗi con lô xiên 4 là bốn cặp số, mỗi cặp có 02 chữ số. Con lô trúng thưởng là con lô trùng với 2 số cuối của 4 trong 27 kết quả các giải thưởng xổ số Miền Bắc ngày hôm đó. Trúng thưởng lô xiên 4: Tỷ lệ 1 x 100 lần (Được gấp 100 lần số tiền mua con lô đó).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi ghi lô, đề đã thực hiện như trên.

Với hành vi của bị cáo như trên, tại bản cáo trạng số 62/CT - VKS, ngày 03/10/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố đối với Nguyễn Văn C về tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Đánh bạc” theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật Hình sự. Áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; tích cực cộng tác và cung cấp thông tin cho cơ quan có trách nhiệm phát hiện và điều tra tội phạm quy

định tại điểm q khoản 1 Điều 46; bị cáo tự nguyện nộp 10.000.000đồng khắc phục hậu quả một phần số tiền bị cáo phạm tội đã thu lời bất C, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248, Điều 33; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 (Hai) đến 03 (Ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 (Bốn) đến 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về xử lý vật chứng, đề nghị:

01 quyển vở kẻ ngang màu vàng, nhãn hiệu Hải Tiến; 01 quyển sổ bìa màu xanh; 02 tờ phơi đề làm từ giấy vở, bên trong có ghi những số đề và có chữ kí của Nguyễn Văn C; 01 cái kéo bằng kim loại lưỡi màu trắng, cán màu đỏ đục bằng nhựa dài khoảng 20 cm; 128 (một trăm hai mươi tám) tờ giấy có dòng kẻ màu trắng có diện 7x7cm là vật dụng sử dụng vào việc đánh bạc, tịch thu tiêu hủy

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, nắp gập số IMEI 351767/03/028272/6, bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, đề nghị trả lại cho bị cáo.

Số tiền 5.151.000 đồng (Năm triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Truy thu số tiền bị cáo Nguyễn Văn C thu lời bất chính có được từ bán số lô, số đề trái phép còn lại 126.039.500đ (Một trăm hai mươi sáu triệu không trăm ba mươi chín nghìn năm trăm) đồng.

Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tài sản đối với bị cáo xác định bị cáo không có tài sản riêng, nên không đề nghị.

Bị cáo nhất trí với đại diện Viện kiểm sát về tội danh và đề nghị giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo hưởng án treo. Về vật chứng: Số tiền ghi lô đề bị cáo ghi trên quyển sổ bị thu giữ, có một phần là bị cáo ghi thêm vào để câu khách vì khách nhìn thấy nhiều người ghi và trúng nhiều thì thích ghi nhiều hơn. Số tiền thu lời bất chính bản thân bị cáo đã chi tiêu hết, bị cáo không có tài sản riêng, nên bị cáo đề nghị miễn truy thu số tiền thu lợi bất chính còn lại theo đề nghị của Viện kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Hồi 17 giờ 45 phút ngày 07/7/2017, tại khu 2, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn tổ công tác Công an huyện Văn Lãng đã phát hiện bị cáo Nguyễn Văn C đang có hành vi bán số lô, số đề trái phép cho các đối tượng Hoàng Đức C và Hoàng Văn T mỗi người với số tiền 50.000 đồng. Số tiền Nguyễn Văn C bán trái phép số lô, số đề trong ngày 07/7/2017 là 7.795.000 đồng. Quá trình điều tra xác định Nguyễn Văn C đã thực hiện hành vi đánh bạc (Bán số lô, số đề) từ ngày

28/5/2017 đến 07/7/2017 là 1.345.022.500đồng. Trong đó, số tiền thu lợi bất C từ việc phạm tội là 141.190.500đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, các tang vật, tiền thu giữ được cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Bị cáo có trình độ văn hóa, là cán bộ đã nghỉ hưu, có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng vì muốn kiếm lợi đã thực hiện thực hiện hành vi “Đánh bạc”, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm thực hiện. Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với tổng số tiền là 1.345.022.500đồng. Trong đó, số tiền thu lợi bất chính từ việc phạm tội là 141.190.500đồng. Do đó, bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc trong một thời gian khá dài, tại địa bàn xã biên giới, nơi tập trung đông người từ nơi khác đến làm ăn, buôn bán. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây mất trật tự trị an ở địa phương, ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người khác, gây sự bất bình trong quần chúng nhân dân mà còn góp phần làm gia tăng các tội phạm khác trong xã hội. Nên hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần phải xử nghiêm, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Đánh giá tính chất vụ án, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để xem xét quyết định hình phạt, cụ thể như sau.

Về mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Văn C là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi đánh bạc, đồng thời làm chủ lô đề, phạm tội giản đơn, nhưng mức độ tội phạm rất nghiêm trọng.

Về nhân thân: Bị cáo là cán bộ nghỉ hưu, có trình độ văn hóa 10/10, có hiểu biết pháp luật nhất định, có năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng do hám lợi đã cố ý thực hiện tội phạm. Bị cáo được đánh giá là có nhân thân tốt vì không có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Trước lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nơi cư trú rõ ràng. Tại đơn xin cải tạo tại địa phương ngày 07/11/2017, Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định nhận xét bị cáo Nguyễn Văn C có nhân thân tốt, chính quyền địa phương nhất trí giám sát bị cáo cải tạo tại địa phương. Bị cáo hiện nay tuổi cao, sức khỏe yếu: Bị huyết áp cao, thần kinh không ổn định, viêm đa khớp, thị lực còn 3/10 (Mất 61% sức khỏe theo biên bản giám định khả năng lao động ngày 30/3/1993).

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đây là hai tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46; năm 2016 bị cáo đã tích cực cộng tác và cung cấp thông tin cho cơ quan có trách nhiệm phát hiện và điều tra tội phạm và được Phòng cảnh sát hình sự Công an

tỉnh Nam Định xác nhận tại công văn số 658/PC54 (Đ3) ngày 08/11/2017, đây là tình tiết giảm nhẹ bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm q khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phạm tội, ngày 02/11/2017 bị cáo tự nguyện nộp 10.000.000đồng khắc phục hậu quả một phần số tiền bị cáo phạm tội đã thu lời bất chính, đây là tình tiết giảm nhẹ được xem xét áp dụng cho bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự.

Sau khi xem xét, mức độ phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, nhưng cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản riêng, là cán bộ nghỉ hưu có thu nhập thấp. Nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Về tang vật vụ án: Tang vật là vật dụng sử dụng vào việc đánh bạc, tịch thu tiêu hủy; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, nắp gập, bị cáo không sử dụng vào việc đánh bạc, trả lại cho bị cáo.

Số tiền thu 5.151.000 đồng (Năm triệu một trăm năm mươi một nghìn đồng) là tiền do phạm tội mà có và số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng) bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lời bất chính, tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo khai số tiền bị cáo ghi trên quyền sở bị thu giữ, một phần bị cáo ghi thêm vào để câu khách, bị cáo đã sử dụng hết số tiền này và đề nghị miễn truy thu số tiền thu lợi bất chính còn lại của bị cáo. Nhưng bị cáo không có căn cứ chứng minh số tiền mình ghi thêm. Nên phải bị truy thu số tiền bị cáo phạm tội, thu lời bất chính có được từ bán số lô, số đề trái phép là 126.039.500đ (Một trăm hai mươi sáu triệu không trăm ba mươi chín nghìn năm trăm) đồng.

Đối với các đối tượng Hoàng Văn T và Hoàng Đức C là những người mua số lô, đề với bị cáo Nguyễn Văn C, nhưng số tiền đánh bạc bằng hình thức ghi lô, đề chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc, Công an huyện Văn Lãng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Đánh bạc”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 248; Điều 33; điểm p, q khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, 2 Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường N, thành phố N, tỉnh Nam Định giám sát và

giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường N trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật Hình sự:

a) Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 5.151.000đ (Năm triệu một trăm năm mươi một nghìn) đồng và số tiền bị cáo đã nộp 10.000.000đ (Mười triệu) đồng.

b) Tịch thu để tiêu hủy:

- 01 (Một) quyển vở kẻ ngang màu vàng, nhãn hiệu Hải Tiến, dài 24cm, rộng 17cm, bên trong có ghi những con số lô, số đề;

- 01 (Một) quyển sổ bìa màu xanh, dài 30cm, rộng 21cm, bên trong có ghi nhiều con số;

- 02 (Hai) tờ phôi đề làm từ giấy vớ, bên trong có ghi những số lô, số đề và có chữ ký của Nguyễn Văn C;

- 01 (Một) cái kéo bằng kim loại, phần lưỡi màu trắng, cán bằng nhựa màu đỏ đục, dài 20cm;

- 128 (Một trăm hai mươi tám) tờ giấy có dòng kẻ màu trắng có diện tích 07x07cm.

c) Trả lại bị cáo Nguyễn Văn C 01 (Một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen, loại nắp gập số IMEI 351767/03/028272/6.

(Các tang vật trên hiện đang được lưu giữ tại cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Ủy nhiệm chi ngày 09/10/2017 và biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/10/2017; biên lai nộp tiền số AA/2011/02301 ngày 02/11/2017).

d) Truy thu bị cáo Nguyễn Văn C số tiền 126.039.500đ (Một trăm hai mươi sáu triệu không trăm ba mươi chín nghìn năm trăm) đồng.

4. Án phí: Áp dụng Điều 98, khoản 1 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi

hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CA huyện Văn Lãng (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Văn Lãng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hải Ninh